

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Suối Nứa, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đến năm 2035 (tỷ lệ 1/5.000)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian kiến trúc cảnh quan đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh, Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Công văn số 1802/BTL-BTM ngày 12/8/2019 của Bộ Tư lệnh Quân khu 1 về việc tham gia ý kiến Đồ án Quy hoạch chung Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, hồ Suối Nứa, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Thông báo số 241/TB-UBND ngày 20/6/2021 Thông báo Kết luận phiên họp UBND tỉnh tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Thông báo số 375-TB/TU ngày 29/6/2021 của Tỉnh ủy;

Căn cứ Thông báo số 461-TB/TU ngày 10/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Căn cứ Công văn số 4157/BXD-QHKT ngày 07/10/2021 của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo số 549/BC-SXD ngày 15/12/2021; UBND huyện Lục Nam tại Tờ trình 305/TTr-UBND ngày 10/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Suối Nứa, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đến năm 2035 (tỷ lệ 1/5.000), với các nội dung chính như sau:

1. Ranh giới và phạm vi quy hoạch.

a) Vị trí: Phạm vi nghiên cứu lập Quy hoạch chung khu du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng hồ Suối Nứa, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang bao gồm một phần địa giới hành chính của xã Đông Phú và xã Đông Hưng huyện Lục Nam, được giới hạn cụ thể như sau:

- Phía Đông giáp thôn Tân Quý, xã Đông Hưng;
- Phía Tây giáp thôn Hồ Nứa, xã Đông Phú;
- Phía Bắc giáp thôn Cai Vàng, xã Đông Hưng;
- Phía Nam giáp thôn Đồng Phúc, xã Đông Hưng.

b) Quy mô đồ án: Quy mô diện tích lập quy hoạch là 706,5ha, trong đó diện tích thuộc xã Đông Hưng là 559ha và xã Đông Phú là 147,5ha.

2. Tính chất.

Là một trong các khu du lịch cấp tỉnh, gồm các loại hình du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, lịch sử, văn hóa và du lịch cộng đồng. Góp phần hình thành tuyến du lịch theo hướng Bắc Nam của huyện. Ngoài ra còn là vùng bảo tồn sinh thái tự nhiên, đa dạng sinh học và văn hóa đặc thù của địa phương, có ý nghĩa quan trọng về Quốc phòng An ninh đối với khu vực phía Bắc của huyện Lục Nam nói riêng và tỉnh Bắc Giang nói chung.

3. Quy hoạch sử dụng đất.

Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất:

TT	Danh mục	Đợt đầu (đến năm 2025)		Dài hạn (đến năm 2035)	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
A	Đất dân dụng	318,83	45,13	384,39	54,41
1	Đất ở	48,20	6,82	56,98	8,07

TT	Danh mục	Đợt đầu (đến năm 2025)		Dài hạn (đến năm 2035)	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
1.1	Đất ở hiện trạng	24,20	3,43	22,04	3,12
1.2	Đất ở mới	18,00	2,55	34,94	4,95
2	Đất công cộng	1,64	0,23	13,72	1,94
3	Đất cây xanh công viên, mặt nước	144,70	20,48	186,77	26,44
4	Đất cây xanh chuyên đề	90,30	12,78	98,50	13,94
5	Đất cơ quan	0,15	0,02	0,15	0,02
6	Đất giáo dục, trường học	0,94	0,13	2,20	0,31
7	Đất Giao thông và hạ tầng	38,70	5,48	25,13	3,56
8	Đất y tế	0,20	0,03	0,94	0,13
B	Đất ngoài khu dân dụng	75,23	10,65	132,17	18,71
1	Đất nghĩa trang, CTR	2,34	0,33	1,30	0,18
2	Đất tôn giáo, tín ngưỡng	2,67	0,38	2,67	0,38
3	Đất dịch vụ thương mại	5,30	0,75	14,52	2,06
4	Đất du lịch	62,72	8,88	109,16	15,45
5	Đất công trình đầu mối (Bến xe, bãi đỗ xe, trạm điện...)	2,20	0,31	4,52	0,64
C	Đất khác	312,44	44,22	189,94	26,88
1	Đất lúa, đất màu, đất vườn....	156,11	22,10	92,48	13,09
2	Đất lâm nghiệp (rừng sản xuất)	156,33	22,13	97,46	13,79
	Tổng	706,50	100	706,50	100

4. Định hướng phát triển không gian và các khu vực phát triển:

4.1. Động lực phát triển

- Là khu vực có cảnh quan tự nhiên với diện tích hồ nước rộng lớn, được xác định là một trong các khu du lịch cấp tỉnh sẽ hình thành trong tương lai theo định hướng quy hoạch xây dựng vùng huyện Lục Nam đến năm 2040;

- Theo định hướng phát triển của huyện Lục Nam và dự thảo định hướng quy hoạch tỉnh Bắc Giang, hệ thống giao thông đối ngoại quan trọng sẽ sớm được đầu tư xây dựng để kết nối và hình thành các giao thông phục vụ phát triển tuyến du lịch liên vùng từ hồ Khuôn Thần (huyện Lục Ngạn) qua hồ Suối Nứa đến đền Bắc Lệ (huyện Hữu Lũng tỉnh Lạng Sơn) sau đó kết nối vào tỉnh lộ 245 và cao tốc Hà Nội - Lạng Sơn, cụ thể:

+ Kết nối theo hướng Đông Tây: Quy hoạch tuyến nhánh ĐT.289B phía Tây kết nối từ QL37 (trên địa bàn xã Hương Sơn huyện Lạng Giang) đi qua hồ Suối Nứa giao cắt với ĐT.289 tại huyện Lục Ngạn để kết nối đến khu du lịch hồ Khuôn Thần;

+ Kết nối theo hướng Bắc Nam: Quy hoạch tuyến ĐT.293B phía Nam giao cắt với QL37 và ĐT.293 tại xã Khám Lạng kết nối và giao cắt với ĐT.289B tại khu vực hồ Suối Nứa thuộc xã Đông Hưng;

+ Kết nối theo hướng Tây Nam - Đông Bắc: Quy hoạch tuyến ĐT.293C phía Đông Nam giao cắt với ĐT.293 tại xã Vô Tranh, đi qua cảng Mỹ An (huyện Lục Ngạn), đi qua hồ Suối Nứa (xã Đông Hưng) và kết nối với TL.245 tại khu vực phía Tây Bắc trên địa phận huyện Hữu Lũng tỉnh Lạng Sơn;

4.2. Định hướng phát triển

Định hướng phát triển kết nối hình thành các điểm, tuyến du lịch trong tương lai. Với vị trí địa lý nằm trên địa phận xã Đông Hưng và xã Đông Phú, KDL hồ Suối Nứa là trung tâm phát triển so các điểm, các khu du lịch lân cận như:

- Khu vực phía Bắc: Kết nối với Đền Bắc Lệ (huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn), kết nối trực tiếp từ thôn Hồ Nứa và thôn Cai Vàng.

- Khu vực phía Đông kết nối với đập Am Sam huyện Lục Nam và Hồ Khuôn Thần huyện Lục Ngạn.

- Khu vực phía Nam kết nối với QL31 để đi Tây Yên Tử, KDL Suối Mỡ, đền Thần Nông huyện Lục Nam; đi chùa Vĩnh Nghiêm, Thiền viện Trúc Lâm Phương Hoàng huyện Yên Dũng.

4.3. Phân khu phát triển

Định hướng phân thành 3 trạng thái gồm không gian động; không gian tĩnh; không gian thiên thứ tự theo hướng từ phía Nam (thôn Đạo Lưới) đến phía Bắc (thôn Cai Vàng) và 4 khu vực phát triển không gian du lịch sinh thái nghỉ dưỡng gồm:

a) *Phân khu số 1:* Khu vực đón tiếp và phát triển dân cư thôn Đạo Lưới: Định hướng là khu dân cư gắn với phát triển du lịch có chức năng như: Khu điều hành chung cho toàn bộ khu du lịch; Khu đón tiếp; Khu hỗn hợp, thương mại, dịch vụ. Quy mô diện tích phân khu số 1 là khoảng 121,65ha.

b) *Phân khu số 2:* Khu du lịch với các hoạt động vui chơi giải trí, trọng tâm là khai thác yếu tố mặt nước hồ Suối Âu: Là khu vực tập trung các hoạt

động thể dục thể thao và vui chơi dưới nước. Trọng tâm chủ yếu là diện tích mặt nước. Quy mô diện tích phân khu số 2 là khoảng 72,15ha.

c) *Phân khu số 3*: Phát triển du lịch sinh thái nghỉ dưỡng và chiêm ngưỡng cảnh quan sơn thủy hữu tình hồ Suối Nứa. Là khu vực nghỉ dưỡng trọng tâm trong KDL với lợi thế là cảnh quan và yếu tố mặt nước với diện tích rộng lớn của hồ Suối Nứa. Khu vực này sẽ hình thành các quần thể các resort nghỉ dưỡng ven hồ, ven sườn đồi và đỉnh đồi để khai thác yếu tố cảnh quan đặc trưng của yếu tố sơn thủy hữu tình. Quy mô diện tích phân khu số 3 là khoảng 333,87ha.

d) *Phân khu số 4*: Khu vực phát triển dân cư và du lịch cộng đồng gắn với sinh thái nông nghiệp yếu tố tâm linh khu vực chùa Cai Vàng; Là khu dân cư làng xóm hiện hữu với mật độ xây dựng thấp; Phát triển du lịch sinh thái tâm linh và không gian thiền, xây dựng đền Cai Vàng để phục vụ du lịch tâm linh; quy hoạch vườn bách thảo và sân golf (quy mô diện tích 90ha). Quy mô diện tích phân khu số 4 là khoảng 178,8ha.

5. Giải pháp tổ chức mạng lưới hạ tầng kỹ thuật:

5.1. Giao thông

a) Giao thông đối ngoại:

+ Tuyến đường từ khu du lịch hồ Suối Nứa đến QL31 (khu vực Trại Mít thị trấn Phương Sơn) và tuyến đường từ thôn Yên Bắc qua hồ thành nhà Mạc ra ĐT 295 lộ giới rộng 17m; trong đó: 15m lòng đường, lề đường 2 bên rộng $2 \times 1 = 2\text{m}$ (lề đất);

+ Tuyến đường từ thôn Hồ Nứa đến đền Bắc Lệ huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn lộ giới rộng 9m; trong đó: 8m lòng đường, lề đường 2 bên rộng $2 \times 0,5 = 1\text{m}$ (lề đất);

+ Tuyến đường từ khu vực phía Tây hồ Suối Nứa đến đập Am Sang, hồ Khuôn Thần (huyện Lục Ngạn) đoạn ngoài phía hồ lộ giới rộng 11,5m; trong đó: 10,50 lòng đường, lề đường 2 bên rộng $2 \times 0,5 = 1\text{m}$ (lề đất); đoạn tuyến giáp hồ Suối Nứa lộ giới rộng 9m; trong đó: 8m lòng đường, lề đường 2 bên rộng $2 \times 0,5 = 1\text{m}$ (lề đất).

b) Giao thông đối nội:

+ Tuyến 1 phía Đông hồ Suối Nứa, chiều dài tuyến khoảng 6km, lộ giới rộng 11,5m; trong đó: 10,5m lòng đường, lề đường 2 bên rộng $2 \times 0,5 = 1\text{m}$ (lề đất);

+ Tuyến 2 phía Tây hồ Suối Nứa, chiều dài tuyến khoảng 6,5km, lộ giới rộng từ 9m đến 11,5m; trong đó: 8m đến 10,5m lòng đường, lề đường 2 bên rộng $2 \times 0,5 = 1,0\text{m}$. Một phần tuyến 2 được tích hợp theo tuyến Suối Nứa – Khuôn Thần đã tiến hành lập dự án;

+ Tuyến 3 phía Đông hồ thành nhà Mạc (còn gọi là hồ Suối Âu), chiều dài tuyến khoảng 1,1km, lộ giới rộng 27,0m; trong đó: 15m lòng đường, hè đường 2 bên rộng $2 \times 6 = 12\text{m}$;

+ Tuyến 4 phía Tây hồ thành nhà Mạc (còn gọi là hồ Suối Âu), chiều dài

tuyến khoảng 1,2km, lộ giới rộng 11,5m; trong đó: 10,5m lòng đường, lề đường 2 bên rộng $2 \times 0,5 = 1\text{m}$ (lề đất).

Quy mô các tuyến đường nội bộ cụ thể như sau:

+ Mặt cắt 1-1: Rộng 11,5m, mặt đường đường 10,5m, lề đường 2 bên rộng $2 \times 0,5 = 1\text{m}$ (lề đất).

+ Mặt cắt 2-2: Rộng 9m, mặt đường đường 8m, lề đường 2 bên rộng $2 \times 0,5 = 1\text{m}$ (lề đất).

+ Mặt cắt 3-3: Rộng 8,5m, mặt đường đường 7,5m, lề đường 2 bên rộng $2 \times 0,5 = 1\text{m}$ (lề đất).

+ Mặt cắt 4-4: Rộng 27m, mặt đường đường 15m, hè đường 2 bên rộng $2 \times 6 = 12\text{m}$.

+ Mặt cắt 5-5: Rộng 22,5m, mặt đường đường 10,5m, hè đường 2 bên rộng $2 \times 6 = 12\text{m}$.

+ Mặt cắt 6-6: Rộng 19,5m, mặt đường đường 7,5m, hè đường 2 bên rộng $2 \times 6 = 12\text{m}$.

* Xây dựng bãi đỗ xe: Bãi đỗ xe được bố trí trong các đầu mối của từng khu vực, sử dụng phổ biến hình thức mặt BTXM, BTN hoặc tấm lát bằng bê tông, gạch lock có bố trí lỗ trống cỡ vừa đảm bảo chức năng bãi đỗ cho phương tiện vừa đảm bảo yếu tố xanh cảnh quan.

c) *Các công trình phục vụ giao thông*: Bãi đỗ xe được bố trí trong các đầu mối của từng khu vực, sử dụng phổ biến hình thức mặt bê tông xi măng, bê tông nhựa hoặc tấm lát bằng bê tông, gạch block có bố trí lỗ trống cỡ vừa đảm bảo chức năng bãi đỗ cho phương tiện vừa đảm bảo yếu tố cây xanh cảnh quan.

5.2. San nền

Hạn chế tối đa việc san lấp để bảo tồn yếu tố cảnh quan tự nhiên khu du lịch. Cao độ nền xây dựng nhỏ nhất dự kiến $H_{xd-min} > 12,5\text{m}$. Tận dụng hồ nước hiện có để điều tiết nước mưa, kết hợp cảnh quan, cải tạo môi trường sinh thái. Độ dốc tối thiểu đối với khu vực nền đất: I nền đất $> 0,003$ nhằm thoát nước tự chảy, chủ động tiêu thoát, tránh úng cục bộ. Cao độ xây dựng của toàn khu du lịch sinh thái được khống chế tại các điểm nút của mạng lưới giao thông, thể hiện trong bản đồ định hướng chuẩn bị kỹ thuật.

5.3. Thoát nước mưa

- Xây dựng hệ thống thoát nước mặt hoàn chỉnh với chế độ tự chảy và thoát riêng hoàn toàn với nước thải.

- Khu vực quy hoạch bao gồm 4 lưu vực chính:

+ Lưu vực I: thuộc khu vực phía Bắc khu du lịch sinh thái, thông qua các trục tiêu chính và thoát vào hồ Suối Nứa;

+ Lưu vực II: thuộc khu trung tâm khu du lịch, hướng thoát vào hồ Suối Âu thông qua hệ thống trục tiêu nước;

+ Lưu vực III: thuộc phía Tây khu du lịch, hướng thoát vào hồ Suối Âu thông qua hệ thống trục tiêu nước;

+ Lưu vực IV: thuộc phía Đông khu du lịch, hướng thoát vào hồ Đạo Lưới, thông qua hệ thống trục tiêu nước.

- Sử dụng cống tròn BTCT D800- D1500 và cống hộp BTCT B600- B2500 trong khu vực xây dựng đường có vỉa hè. Cống thông giữa các hồ dùng cống hộp B2500. Dùng mương hở BTCT B600- B1000 tại khu vực sườn đồi, cây xanh, thu nước mưa trực tiếp tránh chảy tràn vào khu vực xây dựng dưới sườn đồi. Tại các điểm tụ thủy theo địa hình sẽ bố trí các cống ngang đường để tiêu thoát nước cho lưu vực.

- Xây dựng mới hệ thống cửa van thủy lực điều khiển tự động theo mức nước thoát nước từ hồ Suối Âu và hồ Đạo Lưới xả vào hệ thống suối hiện trạng (rộng 15m, sâu 3m) để xuống hạ lưu, đảm bảo không xảy ra lũ cho khu vực dưới hạ lưu của khu du lịch.

5.4. Cấp nước

- Tổng nhu cầu cấp nước ngày dùng lớn nhất:

+ Giai đoạn 2021-2025: $Q_{\text{ngàymax}} = 2.170 \text{ m}^3/\text{ngđ}$;

+ Giai đoạn: 2025-2035: $Q_{\text{ngàymax}} = 3.710 \text{ m}^3/\text{ngđ}$.

- Khai thác nguồn nước hồ Suối Nứa để cấp nước sinh hoạt cho khu du lịch sinh thái. Sử dụng công nghệ trạm bơm điều khiển tự động bằng biến tần để cấp nước cho các hộ tiêu thụ. Nước sạch sau khi được xử lý tại nhà máy nước sẽ được trạm bơm cấp II đưa đến mạng lưới đường ống để đến các điểm tiêu thụ nước.

- Giai đoạn đầu 2021-2025, cần xây dựng trạm bơm cấp I và Nhà máy xử lý nước công suất $2.000 \text{ m}^3/\text{ngđ}$. Dài hạn, đến năm 2035 nâng công suất nhà máy nước lên $3.500 \text{ m}^3/\text{ngđ}$ để đảm bảo cấp nước cho nhu cầu của khu du lịch.

5.5. Thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang

a) *Thoát nước thải:*

- Lượng nước thải phát sinh tính toán đến năm 2025 khoảng $920 \text{ m}^3/\text{ngđ}$. Lượng nước thải phát sinh tính toán đến năm 2035 khoảng $1720 \text{ m}^3/\text{ngđ}$. Xây dựng hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn để thoát nước thải cho khu du lịch. Toàn bộ phạm vi quy hoạch khu du lịch chia làm 03 lưu vực thoát nước thải, mỗi một lưu vực sẽ xây dựng 1 trạm xử lý nước thải.

+ Lưu vực 1: Trạm xử lý nước thải có công suất $Q_{\text{th1}} = 200 \text{ m}^3/\text{ngđ}$.

+ Lưu vực 2: Trạm xử lý nước thải có công suất $Q_{\text{th2}} = 200 \text{ m}^3/\text{ngđ}$.

+ Lưu vực 3: Trạm xử lý nước thải có công suất $Q_{\text{th3}} = 1.400 \text{ m}^3/\text{ngđ}$.

- Hệ thống đường ống thoát nước thải có đường kính D400mm, có độ dốc tối thiểu $i = 1/D$, bố trí trên hè dọc theo các tuyến đường giao thông để thuận lợi cho việc quản lý và bảo dưỡng. Độ sâu chôn cống đầu tiên là 1m tính đến đáy cống. Do khu vực quy hoạch có địa hình cao thấp không đồng đều nên sẽ phải

bố trí các hồ bơm dâng tại vị trí thấp để vận chuyển nước thải lên các vị trí có độ chênh cao lớn để giảm độ sâu chôn ống.

b) *Quản lý chất thải rắn*: Quy hoạch các điểm tập kết CTR tại các khu vực cây xanh trong khu vực khu du lịch với bán kính khoảng 2km một điểm, sau đó CTR sẽ được chuyên chở đến khu xử lý tập trung của huyện Lục Nam. Dọc theo các tuyến đường giao thông sẽ bố trí 03 thùng đựng rác 100 lít cách nhau khoảng 200m để thu gom rác. Các thùng này sẽ được sơn các màu khác nhau để phù hợp với từng loại CTR chứa trong thùng.

c) *Nghĩa trang*: Nghĩa trang tự phát trong khu vực quy hoạch sẽ đóng cửa, dờng chôn cất và di dời đến nghĩa trang tập trung xây dựng mới theo quy hoạch xây dựng vùng huyện Lục Nam hoặc nghĩa trang tập trung của xã Đông Phú, Đông Hưng.

5.6. Cấp điện

- Nguồn điện cấp cho khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Suối Nứa là trạm 110kv Lục Nam công suất 2x40MVA, nhánh cấp trực tiếp được lấy từ nguồn tại QL31 khu vực Trại Mít lộ dây 377.E7.14. Nguồn điện cấp cho khu du lịch hồ Suối Nứa được lấy trực tiếp từ lộ E219 nhánh Đông Hưng 5.

- Dự báo công suất phụ tải điện:

+ Đợt đầu năm 2021- 2025 công suất phụ tải là 1774,1 kW;

+ Dài hạn năm 2025- 2035 công suất phụ tải là 3822,5 kW.

5.7. Thông tin liên lạc

Quy hoạch các trạm BTS đa năng thân thiện môi trường đặt ở các ô đất công viên cây xanh, sử dụng công nghệ 5G trong tương lai thì khoảng cách giữa các trạm dao động từ 150m đến 200m. Hạ ngầm tất cả các loại cáp xuống vỉa hè, trên đường nội bộ có mặt cắt nhỏ, có thể chôn trực tiếp ống nhựa xuống mặt đường, để đảm bảo chất lượng thông tin và mỹ quan khu du lịch. Hệ thống thông tin liên lạc phải sử dụng công nghệ hiện đại, được thiết kế theo kiểu module, có cấu trúc gọn nhẹ, có khả năng đáp ứng việc thay đổi về tần số và công nghệ.

5.8. Đánh giá môi trường chiến lược

Đồ án đã đánh giá môi trường chiến lược theo các quy định hiện hành, việc đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Suối Nứa cần đảm bảo hạn chế tối đa các tác động làm ảnh hưởng tới đời sống về vật chất, tinh thần, cảnh quan, môi trường và phải làm động lực thúc đẩy du lịch toàn huyện Lục Nam phát triển.

6. Các dự án ưu tiên đầu tư

- Xây dựng trung tâm thể dục thể thao cho khu vực vui chơi giải trí.

- Xây dựng và tôn tạo hệ thống cây xanh cảnh quan ven các hồ trong khu du lịch.

- Xây dựng tuyến đường liên khu vực, đặc biệt là tuyến giao thông từ thôn

Đạo Lưới đến thôn Hồ Nứa đi ven hồ Suối Nứa nhằm khai thác tiềm năng du lịch sẵn có của khu du lịch.

- Xây dựng hệ thống cấp nước sạch cho khu du lịch và cư dân hiện trạng.
- Xây dựng hệ thống các trạm xử lý nước thải tập trung.
- Cải tạo hệ thống cây xanh, vườn hoa trong khu dân cư ở phía Nam.
- Xây dựng các công trình đầu mối dịch vụ thương mại, đầu mối hạ tầng kỹ thuật khu vực hồ Suối Âu.
- Xây dựng hệ thống chiếu sáng cảnh quan cho khu du lịch, ưu tiên cho khu vực hồ Suối Âu và hồ Suối Nứa.
- Nạo vét lòng hồ và các trục mương tiêu thoát chính và cải tạo cảnh quan mặt nước các đầm, ngòi, hồ.

7. Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch.

Việc quản lý thực hiện quy hoạch được quy định cụ thể trong “Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Suối Nứa” ban hành kèm theo Quyết định này.

(Có Quy định quản lý theo đồ án kèm theo hồ sơ quy hoạch)

Điều 2. UBND huyện Lục Nam có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Lục Nam và các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công TĐTT tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐ, TH, KTN;
- Lưu: VT; XD.Trung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ô Pích